BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Năm 2023

Mẫu số: C53-HD

(Ban hành theo thông tư số 107/2017/TT-BTngày 10/10/2017 của Bộ Tài Chính)

Thời điểm kiểm kê: 08h00. Ngày 29. Tháng 01... Năm 2024

Số BB: 3/13

Ban kiểm kê gồm:

- Bà: Nguyễn Thị Thu Cúc — Chức vụ: Chủ tịch HĐ kiểm kê TS — Đơn vị: Ban giám hiệu
- Ông: Trần Đình Luân — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS — Đơn vị: Phòng Quản trị và Đầu tư
- Ông: Hoàng Việt Dũng — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS — Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông: Trần Đình Diệu — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS, — Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông/bà: Trần Mạnh Hùng — Chức vụ: phó Hiệu trưởng — Đơn vị: Trường THPT Chuyên
- Ông/bà: Phạm Thị Phương Thảo — Chức vụ: Chuyên viên — Đơn vị: Trường THPT Chuyên
- Ông/bà: Nguyễn Thị Mai Hoa — Chức vụ: Chuyên viên — Đơn vị: phòng Quản Trị & Đầu Tư
- Ông/bà: ..... — Chức vụ: ..... — Đơn vị: .....

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: Khối THPT Chuyên - Nhà học ĐN (00503), kết quả như sau:

STT	Tên tài sản	Mã tài sản	Mã tài sản mới	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
1	Máy chiếu Maxell MC - EX 4051	00501.00.030000.151	79	10/3/2020	DN 302	1	01	
2	Máy chiếu Maxell MC - EX 4051 (gồm màn chiếu)	00501.00.030000.195	80	1/7/2020	DN 203	1	01	
3	Máy chiếu Maxell MC - EX 4051 (gồm màn chiếu)	00501.00.030000.196	81	1/7/2020	DN 204	1	01	
4	Máy chiếu Maxell MC - EX 4051 (gồm màn chiếu)	00501.00.030000.197	82	1/7/2020	DN 301	1	01	
5	Máy chiếu Maxell MC EX 4551	00501.00.030000.576	121	17/10/2021	DN 101	1	01	
6	Máy chiếu Maxell MC EX 4551	00501.00.030000.577	122	17/10/2021	DN 102	1	01	
7	Máy chiếu Maxell MC EX 4551	00501.00.030000.578	123	17/10/2021	DN 103	1	01	
8	Máy chiếu Maxell MC EX 4551	00501.00.030000.579	124	17/10/2021	DN 201	1	01	
9	Máy chiếu Maxell MC EX 4551	00501.00.030000.580	125	17/10/2021	DN 202	1	01	
10	Máy chiếu Hitachi CP X4042 WN Chất lượng cao	00502.01.030603.028	182	27/12/2019	DN 303	1	01	
11	Điều hòa LG 12 BTU - p.403 ĐN 2016	00542.01.030501.001	291	12/9/2016	DN 401	1	01	
12	Điều hòa LG 12 BTU - p.403 ĐN 2016	00542.01.030501.002	292	12/9/2016	DN 402	1	01	

13	Điều hòa LG 12 BTU - p.404 ĐN 2016	00542.01.030501.003	293	12/9/2016	DN 402	1	01	
14	Điều hòa LG 12 BTU - p.404 ĐN 2016	00542.01.030501.004	294	12/9/2016	DN 402	1	01	
15	Máy chiếu Epson W18	02901.06.030000.035	1408	31/12/2015	ĐN 403	1	01	
16	Máy lọc nước tinh khiết Haoshing HM-2681-2017	02909.01.030000.003	1760	17/7/2017	Nhà DN Tầng 1	1	01	
17	Máy lọc nước tinh khiết Haoshing HM-2681-2017	02909.01.030000.004	1761	17/7/2017	Nhà DN tầng 2	1	01	
18	Máy lọc nước tinh khiết Haoshing HM-2681-2017	02909.01.030000.005	1762	17/7/2017	Nhà DN tầng 3	1	01	
19	Máy lọc nước tinh khiết Haoshing HM-2681-2017	02909.01.030000.006	1763	17/7/2017	Nhà DN tầng 4	1	01	
20	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.001	2070	9/11/2017	DN 202	1	01	
21	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.002	2071	9/11/2017	DN 202	1	01	
22	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.003	2072	9/11/2017	DN 202	1	01	
23	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.004	2073	9/11/2017	DN 203	1	01	
24	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.005	2074	9/11/2017	DN 203	1	01	
25	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.006	2075	9/11/2017	DN 203	1	01	
26	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.007	2076	9/11/2017	DN 204	1	01	
27	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.008	2077	9/11/2017	DN 204	1	01	
28	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.009	2078	9/11/2017	DN 204	1	01	
29	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.010	2079	9/11/2017	DN 301	1	01	
30	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.011	2080	9/11/2017	DN 301	1	01	
31	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.012	2081	9/11/2017	DN 301	1	01	
32	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.013	2082	9/11/2017	DN 302	1	01	
33	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.014	2083	9/11/2017	DN 302	1	01	
34	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.015	2084	9/11/2017	DN 303	1	01	
35	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.016	2085	9/11/2017	DN 303	1	01	
36	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.017	2086	9/11/2017	DN 303	1	01	
37	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.018	2087	9/11/2017	DN 304	1	01	
38	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.019	2088	9/11/2017	DN 401	1	01	
39	Điều hòa LG 12.000 BTU 2017	02913.01.030501.020	2089	9/11/2017	DN 401	1	01	
40	Máy chiếu Hitachi CP X4042 WN-CLC-2018	02913.01.030603.090	2098	11/7/2018	ĐN 401	1	01	

41	~~Máy chiếu Hitachi CP X4042 WN-CLC-2018~~	02913.01.030603.091	2099	11/7/2018	ĐN 402	1	01	
42	~~Máy chiếu VPL CX 235 - 2018~~	~~05201.01.030603.183~~	3534	26/10/2018	~~ĐN 304~~	1	01	
43	~~Tủ đựng hóa chất 1x0.4x1.8m~~	02913.01.040000.023	7562	10/8/2017	Giảng đường nhà ĐN	1	01	
44	Tủ đựng hóa chất 1x0.4x1.8m	02913.01.040000.024	7563	10/8/2017	Giảng đường nhà ĐN	1	01	
45	Phần mềm soạn giảng tương tác thông minh Smart E-learning	00502.01.080000.005	7839	10/8/2017	Trường chuyên giữ từ lúc bàn giao công nghệ giảng dạy	4	04	
46	Ampli Toa A-2060	02901.00.110000.099	8390	1/1/2010	102	1	01	
47	Tăng âm có bộn trộn micro TOA	02901.00.110000.145	8404	19/11/2015	ĐN 404	1	01	
48	Tăng âm có bộn trộn micro TOA	02901.00.110000.146	8405	19/11/2015	101	1	01	
49	Điều hòa Funiki HSC 12MMC	02901.00.110000.681	8476	5/5/2021	DN 101	1	01	
50	Điều hòa Funiki HSC 12MMC	02901.00.110000.687	8477	24/5/2021	DN 101	1	01	
51	Điều hòa Funiki SC 12MMC	02901.01.110000.510	8482	1/10/2019	DN 104	2	02	
52	Điều hòa Funiki SC 12MMC	02901.01.110000.511	8483	1/10/2019	DN 201	1	01	
53	Điều hòa Funiki SC 12MMC	02901.01.110000.512	8484	1/10/2019	DN 201	2	02	
54	Điều hòa Funiki SC 12MMC	02901.01.110000.513	8485	3/10/2019	DN 102	3	03	
55	Màn chiếu 70 x 70	02913.01.110000.094	8535	11/7/2018	Giảng đường nhà ĐN	4	04	
56	Điều hoà nhiệt độ Funiki - 12.000BTU	04201.00.110000.035	8825	19/11/2015	DN 403	1	01	
57	Điều hoà nhiệt độ Funiki - 12.000BTU	04201.00.110000.036	8826	19/11/2015	DN 403	1	01	
58	Điều hoà nhiệt độ Funiky 12000 BTU	04201.00.110000.039	8829	19/11/2015	DN 403	1	01	
59	Điều hoà nhiệt độ Funiky 12000 BTU	04201.00.110000.040	8830	19/11/2015	DN 404	1	01	
60	Điều hoà nhiệt độ Funiky 12000 BTU	04201.04.110000.001	8837	19/11/2015	DN 404	1	01	
61	Ghế giáo viên GQ05-M	02913.01.120000.001	10789	10/8/2017	Giảng đường nhà DN	4	04	
62	Bảng từ chân di động HQ 1225 x3000mm	02913.01.120000.002	10790	10/8/2017	Giảng đường nhà ĐN	4	04	
63	Bàn học sinh 1 chỗ 600x450x750mm	02913.01.120000.008	10796	10/8/2017	Giảng đường nhà ĐN	90	90	
64	Bảng từ cho lớp CLC	02913.01.120000.011	10799	12/9/2017	Giảng đường nhà DN	4	04	
65	30 Bộ bàn ghế cho lớp CLC	02913.01.120000.012	10800	12/9/2017	Giảng đường nhà DN	30	30	

66	Bàn ghế học sinh khung sắt sơn tĩnh điện, mặt gỗ cao su 18mm	02913.01.120000.018	10801	6/7/2019	Giảng đường nhà ĐN	158	158	
67	Bảng trăng có chân (1.5 x 1.23m)	02913.01.120000.020	10802	6/7/2019	Giảng đường nhà ĐN	8	08	
68	Bàn giáo viên 1.4 x 0.7 x 0.75 m phủ PU	02913.01.120000.021	10803	6/7/2019	Giảng đường nhà ĐN	4	04	
69	Tủ sắt Hòa phát TU09K4	02913.01.120000.023	10804	6/7/2019	Giảng đường nhà ĐN	4	04	
70	Bàn học sinh liền ghế 2 chỗ ngồi	05802.00.120000.003	11894	1/1/2006	Các phòng học nhà DN	102	102	
71	Điều hòa Funiki 12.000BTU	05802.00.110000.190	14079	29/12/2022	DN 101	1	01	
72	Điều hòa Funiki SC 12MMC	02901.01.110000.513	14933	3/10/2019	DN 101	6	06	

Nghệ An, ngày 29 Tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ	PHÒNG KH-TC	PHÒNG QT&ĐT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	BỘ PHẬN KIỂM KÊ
Trần Mạnh Hùng				Nguyễn Thị Như Hoa